

Số: 818 /QĐ-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại Bệnh viện Da liễu TP HCM do bác sĩ Nguyễn Trọng Hào chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT;

Căn cứ Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế thành phố;

Căn cứ Quyết định số 5537/QĐ-SYT ngày 08/8/2017 của Sở Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế; Quyết định số 3567/QĐ-SYT ngày 25/4/2019 của Sở Y tế về kiện toàn Hội đồng chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế;

Theo đề nghị của Bệnh viện Da liễu TP HCM tại hồ sơ có số biên nhận 1312000054 về việc phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật;

Theo đề nghị của phòng Nghiệp vụ Y – Sở Y tế.





**Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh phê duyệt theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế được triển khai tại Bệnh viện Da liễu TP HCM do bác sĩ Nguyễn Trọng Hào chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật.**

(đính kèm theo Quyết định số 818/QĐ-SYT ngày 07/8/2013 của Sở Y tế TP HCM)

STT	TT	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYÊN KỸ THUẬT			
			A	B	C	D
	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>			
			<b>A</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>D</b>
		<b>II. NỘI KHOA</b>				
		<b>C. Thần kinh</b>				
1	138	Điều trị co cứng cơ sau các tổn thương thần kinh khác bằng tiêm Botulinum Toxin A (Dysport, Botox,...)	x	x		
		<b>VII. Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng</b>				
2	594	Test áp bì (Patch test) đặc hiệu với thuốc (Đối với 6 loại thuốc)	x			
3	595	Test áp bì (Patch test) đặc hiệu với mỹ phẩm	x	x		
		<b>III. NHI KHOA</b>				
		<b>B. ĐIỀU TRỊ NGOẠI KHOA DA LIỄU</b>				
4	3039	Điều trị u mềm lây bằng đốt điện, plasma, laser, nitơ lỏng	x	x	x	x
		<b>XXII. HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU</b>				
		<b>II. SINH HÓA HUYẾT HỌC</b>				
5	117	Định lượng sắt huyết thanh				
		<b>XXIII. Hóa sinh</b>				
		<b>A. Máu</b>				
6	13	Định lượng Anti CCP	x			
7	14	Định lượng Anti-Tg (Antibody- Thyroglobulin)	x	x		
8	42	Đo hoạt độ CK (Creatine kinase)	x	x		
9	46	Định lượng Cortisol	x	x		
10	48	Định lượng bổ thể C3	x	x		
11	49	Định lượng bổ thể C4	x	x		
12	72	Đo hoạt độ G6PD (Glucose -6 phosphat dehydrogenase)	x	x		
13	142	Định lượng RF (Reumatoid Factor)	x	x		
		<b>B. NƯỚC TIỂU</b>				
14	201	Định lượng protein	x	x	x	
		<b>XXIV. VI SINH</b>				
		<b>A. VI KHUẨN</b>				
		<b>2. Mycobacteria</b>				
15	38	NTM (Non tuberculosis mycobacteria) định danh Real-time PCR	x	x		
		<b>6. Các vi khuẩn khác</b>				
16	62	Chlamydia Ab miễn dịch bán tự động	x	x		

*luc*